

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HSST
Ngày 03 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn An Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Nguyệt

2. Bà vũ Thị Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Sâm - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

Đại diện VKSND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức C - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 05 năm 2018. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang - Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 05 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Hồng V**, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không. Sinh quán: xã TH, huyện LNg, tỉnh BG. Trú quán: Thôn TG, xã TH, huyện LNg, BG. Dân tộc: Sán chí. Quốc tịch: V Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: 11/12. Đảng, đoàn thể: Không. Bố đẻ: Lý Hồng H, sinh năm 1973. Mẹ đẻ: Vũ Thị L, sinh năm 1974, hiện đang trú tại Thôn TG, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG. Vợ, con: Chưa có. Anh chị em ruột: Có 2 anh chị em ruột, bị cáo là thứ 2. Tiền án: không. Tiền sự : Tại quyết định xử phạt hành chính số 118A/QĐ-XPHC ngày 01/8/2016 xử phạt Lý Hồng V 3.250.000 đồng về hành vi “đánh nhau” và “xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Đến thời điểm hiện tại Lý Hồng V chưa chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính trên. Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam - Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Cảnh H, sinh năm 1993 (có mặt)

Trú quán: thôn B, xã ND, huyện LNG, tỉnh BG.

Người có quyền lợi và Ngh vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn Ngh, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: thôn NT, xã NH, huyện LNg, tỉnh BG

2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1974 (có mặt)

Trú tại: thôn TG, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

3. Anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: thôn TT, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

4. Anh Đào Văn C, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: thôn BR, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

4. Anh Lâm Tiến D, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: thôn B2, xã TH, huyện LNG, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi chiều ngày 06/4/2017 bị cáo Lý Hồng V đang đứng nói chuyện với anh Nguyễn Văn Ng, trú tại thôn B, xã ND, huyện LNg tại khu vực đầu cầu ND thuộc Thôn TD, xã ND, huyện LNg, tỉnh BG. Khoảng 15 giờ cùng ngày thì có anh Nguyễn Cảnh H, trú tại thôn TD, xã ND, huyện LNg, điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 98E1-406.37 đi qua, thấy V và anh Ng đứng đó nên anh H dừng xe lại, đứng nói chuyện cùng. Trong lúc nói chuyện Lý Hồng V hỏi anh H cho mượn xe mô tô của anh H để đi mua thẻ điện thoại, do quen biết V từ trước nên anh H đồng ý cho V mượn xe. Sau khi mượn được xe, V điều khiển đi đến nhà Trần Văn Ngh, ở thôn NT, xã NH, huyện LNg, để rủ Ngh đi chơi. Trên đường đi thì V và Ngh bàn bạc với nhau là mang chiếc xe vừa mượn của anh H đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó V gọi điện thoại cho anh Lâm Tiến D, trú tại thôn B2, xã TH, huyện LNg và hỏi anh D là có cầm cố xe mô tô không, thì D hẹn V mang xe đến quán bia nhà D ở gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện Lục Ngạn. Sau đó V cùng Ngh đi đến chỗ hẹn thì gặp D, khi đó có cả anh Nguyễn Phú H, trú tại Thôn TT, xã TH, huyện LNg, thì D bảo V nói chuyện với H. Tại đây V bảo với H cầm thế chấp chiếc xe mô tô lại để lấy 15.000.000 đồng. H xem xe xong đồng ý đưa cho V số tiền 15.000.000 đồng. Sau khi có tiền từ việc cầm cố chiếc xe mô tô, V đưa cho Ngh vay số tiền 5.600.000 đồng, tiêu sài cá nhân hết 1.400.000 đồng, còn số tiền 8.000.000 đồng V mang về nhà cất giấu trong tủ rồi đi xuống thành phố Bắc Ninh làm thuê. Về phía anh Nguyễn Cảnh H sau khi cho V mượn xe đi, lâu không thấy mang xe về trả, anh H gọi điện, nhắn tin cho V nhưng V vẫn không trả. Đến ngày 14/4/2017 biết tin Lý Hồng V đang ở khu vực xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, anh H cùng một số người đến đó đã bắt giữ V tại thôn My Điền, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên để đưa về nhà H để buộc V phải trả xe mô tô. Tại đây anh H bắt V phải gọi cho mẹ V là bà Vũ Thị L, trú tại Thôn TG, xã TH, huyện LNg để yêu cầu bà L phải có trách

nhệm chuộc xe mang trả lại cho anh H, bà L hẹn H đến ngày 15/4/2017 sẽ chuộc xe mang trả lại cho anh H. Ngày 15/4/2017 bà L lấy số tiền của V để trong tủ và tiền của bà L đến gặp anh H và anh D để đưa cho H và D số tiền 15.700.000 đồng, rồi H và D đưa bà L đến trước cửa công ty trách nhiệm hữu hạn Trung V, địa chỉ khu TC, thị trấn C, huyện LNg, tỉnh BG nhận lại chiếc xe trên. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bà L cùng D mang chiếc xe mô tô trên đến trả cho anh Nguyễn Cảnh H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô do Lý Hồng V đã chiếm đoạt. Tại bản kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐ ngày 17/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 98E1-406.37 có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 22.050.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 33/KSĐT ngày 4/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo Lý Hồng V về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích các tình tiết của vụ án giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Hồng V phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lý Hồng V từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 7/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Cảnh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. **Về tố tụng:** Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự đồng thời đã giải thích đầy đủ quyền và Ngh vụ của những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn Ngh, anh Nguyễn Phú H, anh Đào Văn C, anh Lâm Tiến D. Người làm

chứng anh Nguyễn Văn Ng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận tại chỗ đã quyết định căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về nội dung

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lý Hồng V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp cùng tang vật thu giữ, lời khai của người có quyền lợi Ngh vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Thời gian khoảng 15 giờ ngày 06/4/2017 Lý Hồng V đã lợi dụng sự quen biết mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 98E1-406.37 mang đi cầm cố, thế chấp lấy số tiền 15.000.000 đồng để tiêu sài cá nhân. Chiếc xe mô tô trên đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lục Ngạn xác định trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 22.050.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lạm dụng sự lòng tin, sự tín nhiệm đã có từ trước để chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này cho nên cần phải áp dụng hình phạt tù giam, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Tại quyết định xử phạt hành chính số 118A/QĐ-XPHC ngày 01/8/2016 của Công an huyện Lục Ngạn, xử phạt bị cáo 3.250.000 đồng về hành vi “đánh nhau” và “xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Đến thời điểm hiện tại Lý Hồng V chưa chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính trên.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Những tình tiết này cần phải xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra Lý Hồng V khai việc mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu sài có được bàn bạc với Trần Văn Ngh và cho Ngh vay số tiền 5.600.000 đồng. Tiến hành lấy lời khai và đối chất Ngh không thừa nhận, ngoài lời khai của Lý Hồng V thì không căn cứ nào khác, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Trần Văn Ngh.

Đối với Lâm Văn D và Nguyễn Phú H, tại cơ quan điều tra Lý Hồng V và Trần Văn Ngh khai đã mang chiếc xe mô tô biển số 98E1-406.37 đến cầm cố cho anh Lâm Văn D và Nguyễn Phú H để lấy 15.000.000 đồng. Tiến hành lấy lời khai và đối chất thì D và H không thừa nhận. Ngoài lời khai của Lý Hồng V và Trần Văn Ngh thì không còn căn cứ nào khác để chứng minh H và D đã nhận thế chấp xe mô tô của V, nên không có căn cứ để xử lý đối với D và H.

Đối với hành vi bắt giữ người trái pháp luật của Nguyễn Cảnh H, xét thấy hành vi có tính chất độc lập, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách hành vi trên ra để giải quyết trong vụ án khác là có căn cứ.

Đối với Công ty trách nhiệm Hữu hạn Trung V, quá trình làm việc không có căn cứ xác định công ty đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô của Lý Hồng V, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Cảnh H đã nhận lại chiếc xe mô tô trên, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Bà Vũ Thị L không có yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền mà bà đã bỏ ra chuộc lại xe máy để trả lại cho anh H nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lý Hồng V phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Lý Hồng V 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 6/01/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lý Hồng V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi Ngh vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi Ngh vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn An Ninh

